

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN KSH

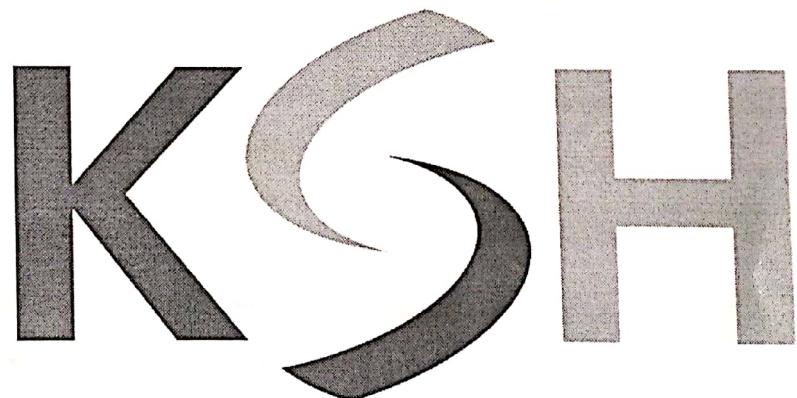
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2018

KSH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN KSH

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
2018**



<b>I. Thông tin chung.....</b>	<b>3</b>
1. Thông tin khái quát	3
2. Quá trình hình thành và phát triển	3
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	5
<i>Ngành nghề kinh doanh:</i>	5
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	16
<i>Mô hình quản trị:</i>	16
5. Định hướng phát triển	20
<i>Các mục tiêu chủ yếu của công ty:</i>	20
6. Các rủi ro	21
Ngoài các yếu tố vĩ mô như tốc độ phát triển kinh tế, lãi suất, tỷ giá hối đoái, ... cùng các yếu tố đặc thù ngành như thị trường vật liệu xây dựng có nhiều thay đổi và chưa được ổn định, sự cạnh tranh gay gắt, khốc liệt giữa các đơn vị cùng ngành nghề... Các yếu tố trên gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đối với việc thực hiện các mục tiêu của công ty.	
<b>II. Tình hình hoạt động trong năm .....</b>	<b>21</b>
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	21
2. Tổ chức nhân sự	22
3. Tình hình tài chính năm 2018	25
4. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	26
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	27
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty .....	28
<b>III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc .....</b>	<b>28</b>
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 .....	28
2. Tình hình tài chính	29
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	29
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai	30
5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán	30
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty.....	30
<b>IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty .....</b>	<b>30</b>
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty .....	30
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty .....	31
3. Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	31
<b>V. Quản trị công ty.....</b>	<b>31</b>
1. Hội đồng quản trị	31
2. Ban Kiểm soát	33
3. Giao dịch, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát	33

<b>VI. Báo cáo tài chính.....</b>	<b>34</b>
1. Ý kiến kiểm toán	34
2. Báo cáo kiểm toán	34

## Thông tin chung

### 1. Thông tin khái quát

Tên công ty	:	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH
Tên giao dịch	:	KSH Investment and Development Joint Stock Company
Tên viết tắt	:	KSH.JSC
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số	:	0700189368
Vốn điều lệ	:	575,096,750,000 đồng
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	:	575,096,750,000 đồng
Địa chỉ	:	Số 99 An Trạch, Phường Quốc Tử Giám, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội
Số điện thoại	:	024 3936 4695
Website	:	<a href="http://ksh.com.vn/">http://ksh.com.vn/</a>
Mã cổ phiếu	:	KSH

### 2. Quá trình hình thành và phát triển

#### *Quá trình hình thành*

- Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH tiền thân là doanh nghiệp Nhà nước được thành lập từ tháng 10 năm 1967.
- Công ty chuyển đổi thành Công ty cổ phần khoáng sản Hà Nam theo quyết định số 0603000007 ngày 13 tháng 09 năm 2000 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Nam cấp. Vốn điều lệ 600 triệu đồng và trụ sở chính đặt tại tổ 14, Phường Quang Trung, Thành phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam.
- Tăng vốn điều lệ lên 5 tỷ đồng, đăng ký lại lần đầu vào ngày 27 tháng 07 năm 2004.
- Tăng Vốn điều lệ lên 25 tỷ đồng theo Giấy CNĐKKD số 0603000007 do Phòng đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và đầu tư Tỉnh Hà Nam cấp.
- Năm 2007, Công ty Cổ phần khoáng sản Hà Nam đã tiến hành sát nhập với hai Công ty:

- + Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và khoáng sản Hà Nam, đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nam cấp ngày 19 tháng 10 năm 2004.
- + Công ty Cổ phần Bao bì Phú Mỹ, Giấy CNDKKD số 0603000217.
- Trở thành Tổng Công Ty Cổ Phần Khoáng Sản Hà Nam. Vốn điều lệ: 116.900.000.000 đồng (Một trăm mười sáu tỷ, chín trăm triệu đồng chẵn) theo Giấy CNDKKD số 0603000007 ngày 22 tháng 11 năm 2007.
- Tháng 2 năm 2008 công ty đăng ký niêm yết giao dịch trên thị trường chứng khoán.
- Tháng 10 năm 2009 Công ty chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Tập đoàn Khoáng sản HAMICO theo đăng ký kinh doanh số 0700189368 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Nam cấp.
- Ngày 18 tháng 9 năm 2014 Công ty đổi tên thành Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH.
- Ngày 16 tháng 10 năm 2014 Công ty chính thức chuyển trụ sở hoạt động tại số 27, phố Hàng Bài, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội theo đăng ký kinh doanh số 0700189368.
- Ngày 25 tháng 12 năm 2014, Công ty hoàn thành thủ tục tăng vốn điều lệ lên: 272.700.000.000 đồng ( Hai trăm bảy mươi hai tỷ, bảy trăm triệu đồng chẵn).
- Ngày 20 tháng 7 năm 2015, Công ty đã tăng vốn điều lệ lên 280.535.000.000 đồng (Hai trăm tám mươi tỷ, năm trăm ba mươi lăm triệu đồng).
- Ngày 19 tháng 04 năm 2017, Công ty đã tăng vốn điều lệ lên 294.561.750.000 đồng (Hai trăm chín mươi bốn tỷ, năm trăm sáu mươi một triệu, bảy trăm lăm mươi nghìn đồng).
- Ngày 26 tháng 05 năm 2017, Công ty đã tăng vốn điều lệ lên 575.096.750.000 đồng (Năm trăm bảy mươi lăm tỷ, không trăm chín mươi sáu triệu, bảy trăm lăm mươi nghìn đồng).
- Ngày 28 tháng 06 năm 2018, Công ty chính thức chuyển trụ sở hoạt động tại Số 99 An Trạch, Phường Quốc Tử Giám, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

### *Quá trình phát triển*

Trong giai đoạn từ khi thành lập công ty đã tiến hành kinh doanh các ngành nghề sau:

- Hoạt động thăm dò địa chất, khoáng sản, khai thác chế biến khoáng sản, khai thác cát, đá, sỏi, đất sét; chế biến đá; khai thác hóa chất và khoáng phân bón, bán buôn kim loại và quặng kim loại. Bán buôn hóa chất (trừ hóa chất nhà nước cấm), sản xuất vật liệu xây dựng từ đất, đất sét, sản xuất các sản phẩm gồm sứ khác, hàng nội thất công trình.Trồng trọt và chăn nuôi hỗn hợp, mua bán thực phẩm nông sản. Kinh doanh bất động sản (kinh doanh nhà, đất đại lý mua bán ký gửi hàng hóa. Dịch vụ Vận tải hàng hóa bằng đường bộ, đường thủy nội địa.

- Xây dựng: Dân dụng, Giao thông đường bộ, Thủy lợi, công nghiệp, đường dây và trạm biến áp điện cơ, điện áp từ 35 KV trở xuống. Sản xuất, lắp ráp, mua bán: máy điều hòa nhiệt độ, thiết bị nội thất gia đình. Đầu tư xây dựng khu công viên văn hóa bao gồm có đủ các hoạt động thể thao, vui chơi, giải trí; Kinh doanh dịch vụ ăn uống; Kinh doanh dịch vụ cảng và bến cảng; bốc xếp hàng hóa, kinh doanh du lịch.
- Sản xuất kinh doanh và in mác, nhãn vỏ bao, bao bì đóng gói. Sản xuất, chế biến, kinh doanh mua bán các loại khoáng chất, khoáng sản phục vụ cho các ngành: công nghiệp, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, làm phân bón phục vụ nông nghiệp; Sản xuất các sản phẩm khác bằng kim loại và các hoạt động sản xuất, dịch vụ cho ngành luyện kim và chế tạo kim loại; Sản xuất máy móc thiết bị thông thường phục vụ dân sinh. Sản xuất xi măng (P30-P50) các loại; Sản xuất các sản phẩm từ bê tông: sản xuất bê tông đúc sẵn, ống, cột.
- Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định của giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và điều lệ công ty phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của công ty.

### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

#### *Ngành nghề kinh doanh:*

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành, nghề kinh doanh
1	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác Chi tiết: Hoạt động thăm dò địa chất, khoáng sản.	0990
2	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
3	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa.	4610
4	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
5	Vận tải hàng hóa đường thuỷ nội địa	5022
6	Bốc xếp hàng hóa	5224
7	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
8	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao Chi tiết: Sản xuất bê tông đúc sẵn, ống, cột bê tông, cọc bê tông cốt thép.	2395
9	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
10	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng.	4659
11	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891

12	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét Chi tiết: - Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất, đất sét;	2392
13	Sản xuất sản phẩm gồm sùi khác	2393
14	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
15	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Mua bán thực phẩm	4632
16	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hòa không khí và sản xuất nước đá	3530
17	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - mua bán máy điều hoà nhiệt độ, thiết bị nội thất gia đình;	4649
18	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Đầu tư xây dựng khu công viên văn hoá bao gồm có đủ các hoạt động thể thao, vui chơi, giải trí;	9329
19	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động ( Trừ kinh doanh dịch vụ quán bar, karaoke, vũ trường)	5610
20	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
21	Dịch vụ ăn uống khác (Trừ kinh doanh dịch vụ quán bar, karaoke, vũ trường)	5629
22	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ cảng và bến cảng;	5222
23	Đại lý du lịch Chi tiết: - Kinh doanh du lịch;	7911
24	Sản xuất giấy nhăn, bìa nhăn, bao bì từ giấy và bìa Chi tiết: - Sản xuất kinh doanh và in mác nhãn và bao, bao bì đóng gói;	1702
25	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất, chế biến, kinh doanh mua bán các loại khoáng chất, khoáng sản phục vụ cho các ngành: công nghiệp, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, làm phân bón phục vụ nông nghiệp;	0899
26	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất các sản phẩm khác bằng kim loại và các hoạt động sản xuất, dịch vụ cho ngành luyện kim và chế tạo kim loại;	2599
27	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: - Sản xuất máy móc thiết bị thông thường phục vụ dân sinh;	2829
28	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hoá. (Đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299
29	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210
30	Khai thác gỗ	0221
31	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0222

32	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thuỷ sản	1080
33	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
34	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
35	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
36	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
37	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
37	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
39	Sản xuất pin và ắc quy	2720
40	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
41	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
42	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
43	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
44	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
45	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
46	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tơ và xe máy)	2811
47	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
48	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
49	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
50	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung	2815
51	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
52	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
53	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
54	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
55	Sửa chữa thiết bị điện	3314
56	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
57	Sửa chữa thiết bị khác	3319
58	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
59	Xây dựng nhà các loại	4100
60	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ Chi tiết: - Xây dựng công trình giao thông, thuỷ lợi,	4210
61	Xây dựng công trình công ích	4220
62	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình dân dụng đường dây và trạm biến áp từ 35	4290

	KV trớ xuồng;	
63	Phá dỡ	4311
64	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: - San lấp mặt bằng;	4312
65	Lắp đặt hệ thống điện	4321
66	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
67	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
68	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
69	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
70	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
71	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: - lắp ráp máy điều hoà nhiệt độ, thiết bị nội thất gia đình;	4322
72	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
73	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: - Sản xuất máy điều hoà nhiệt độ,	4330
74	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
75	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: - Mua bán nông sản;	4620
76	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
77	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
78	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
79	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
80	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ bán buôn vàng miếng)	4662
81	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất (trừ hoá chất nhà nước cấm); (Trừ bán buôn thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp)	4669
82	Bán buôn tổng hợp ( Trừ kinh doanh dược phẩm và các hàng hóa nhà nước cấm)	4690
83	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ thuốc)	4772
84	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
85	Quảng cáo (Trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
86	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (không bao gồm hoạt động điều tra và các hoạt động nhà nước cấm)	7320
87	Cho thuê xe có động cơ	7710

88	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác (Trừ cho thuê máy bay và kinh khí cầu)	7730
89	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính	7740
90	Giáo dục mầm non	8510
91	Giáo dục tiểu học	8520
92	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
93	<b>Khai thác quặng sắt</b>	<b>0710 (Chính)</b>
94	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: - Chế biến đá	0810

TT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
2	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
3	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
4	Sửa chữa thiết bị điện	3314
5	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
6	Sửa chữa thiết bị khác	3319
7	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
8	Xây dựng nhà các loại	4100
9	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ Chi tiết: - Xây dựng công trình giao thông, thuỷ lợi,	4210
10	Xây dựng công trình công ích	4220
11	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình dân dụng đường dây và trạm biến áp từ 35 KV trở xuống;	4290
12	Phá dỡ	4311
13	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: - San lấp mặt bằng;	4312
14	Lắp đặt hệ thống điện	4321

15	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
16	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
17	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
18	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
19	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
20	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí  Chi tiết: - lắp ráp máy điều hoà nhiệt độ, thiết bị nội thất gia đình;	4322
21	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
22	Hoàn thiện công trình xây dựng  Chi tiết: - Sản xuất máy điều hoà nhiệt độ,	4330
23	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
24	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống  Chi tiết: - Mua bán nông sản;	4620
25	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
26	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
27	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
28	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
29	Bán buôn kim loại và quặng kim loại  (Trừ bán buôn vàng miếng)	4662
30	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu  Chi tiết: - Bán buôn hóa chất (trừ hóa chất nhà nước cấm); (Trừ bán buôn thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp)	4669
31	Bán buôn tổng hợp  (Trừ kinh doanh dược phẩm và các hàng hóa nhà nước cấm)	4690

32	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh  (Trừ bán lẻ thuốc)	4772
33	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
34	Quảng cáo  (Trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
35	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận  ( không bao gồm hoạt động điều tra và các hoạt động nhà nước cấm)	7320
36	Cho thuê xe có động cơ	7710
37	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác  ( Trừ cho thuê máy bay và kinh khí cầu)	7730
38	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính	7740
39	Giáo dục mầm non	8510
40	Giáo dục tiểu học	8520
41	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
42	<b>Khai thác quặng sắt</b>	<b>0710</b> <b>(Chính)</b>
43	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét  Chi tiết: - Chế biến đá	0810
44	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác  Chi tiết: Hoạt động thăm dò địa chất, khoáng sản.	0990
45	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
46	Đại lý, môi giới, đấu giá  Chi tiết: Đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa.	4610

47	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
48	Vận tải hàng hóa đường thuỷ nội địa	5022
49	Bốc xếp hàng hóa	5224
50	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
51	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao Chi tiết: Sản xuất bê tông đúc sẵn, ống, cột bê tông, cọc bê tông cốt thép.	2395
52	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
53	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng.	4659
54	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
55	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét Chi tiết: - Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất, đất sét;	2392
56	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
57	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
58	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Mua bán thực phẩm	4632
59	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hòa không khí và sản xuất nước đá	3530
60	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - mua bán máy điều hòa nhiệt độ, thiết bị nội thất gia đình;	4649
61	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Đầu tư xây dựng khu công viên văn hoá bao gồm có đủ các hoạt động thể thao, vui chơi, giải trí;	9329

62	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động  ( Trừ kinh doanh dịch vụ quán bar, karaoke, vũ trường)	5610
63	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
64	Dịch vụ ăn uống khác  ( Trừ kinh doanh dịch vụ quán bar, karaoke, vũ trường)	5629
65	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy  Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ cảng và bến cảng;	5222
66	Đại lý du lịch  Chi tiết: - Kinh doanh du lịch;	7911
67	Sản xuất giấy nhăn, bìa nhăn, bao bì từ giấy và bìa  Chi tiết: - Sản xuất kinh doanh và in mác nhãn vô bao, bao bì đóng gói;	1702
68	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu  Chi tiết: - Sản xuất, chế biến, kinh doanh mua bán các loại khoáng chất, khoáng sản phục vụ cho các ngành: công nghiệp, chăn nuôi, nuôi trồng thuỷ sản, làm phân bón phục vụ nông nghiệp;	0899
69	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu  Chi tiết: - Sản xuất các sản phẩm khác bằng kim loại và các hoạt động sản xuất, dịch vụ cho ngành luyện kim và chế tạo kim loại;	2599
70	Sản xuất máy chuyên dụng khác  Chi tiết: - Sản xuất máy móc thiết bị thông thường phục vụ dân sinh;	2829

71	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hoá. (Đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299
72	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210
73	Khai thác gỗ	0221
74	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0222
75	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thuỷ sản	1080
76	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
77	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
78	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
79	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
80	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
81	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
82	Sản xuất pin và ắc quy	2720
83	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
84	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
85	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
86	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740

87	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
88	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
89	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
90	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
91	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
92	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
93	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung	2815
94	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
95	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
96	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
97	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820
98	Cung ứng và quản lý nguồn lao động. Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	7830
99	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
100	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
101	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023

102	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
103	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
104	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh;	4649
105	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng	4659
106	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh - Bán buôn cao su - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
107	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh; (khí cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép)	4772
108	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến, cát, đá, sỏi, xi măng, gạch xây, sơn, véc ni, kính xây dựng, gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh, đồ ngũ kim; ống nối, khớp nối, chi tiết lắp ghép; thiết bị lắp đặt vệ sinh;	4752

#### 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

##### *Mô hình quản trị:*

Mô hình quản trị công ty như sau: Hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc, Ban kiểm soát, Phó tổng giám đốc, các khối: Khối Tài chính Đầu tư, Khối kế toán, Khối IR, Khối văn phòng, Khối kinh doanh.

##### *Ban lãnh đạo Công ty bao gồm:*

##### ❖ Hội đồng cổ đông

Hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần, có quyền thảo luận và thông qua Báo cáo tài chính kiểm

toán hàng năm, Báo cáo của Ban Kiểm soát, Báo cáo của Hội đồng quản trị, mức cổ tức hàng năm cho mỗi loại cổ phần và kế hoạch phát triển ngắn hạn, dài hạn của Công ty. Ngoài ra Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các quy chế khác của Công ty.

❖ Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị cao nhất của Công ty, có đầy đủ quyền hạn để thay mặt ĐHĐCD quyết định các vấn đề liên quan đến mục tiêu và lợi ích của Công ty, ngoại trừ các vấn đề thuộc quyền hạn của ĐHĐCD. Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra.

❖ Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát do ĐHĐCD bầu ra, là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị, điều hành, tài chính của Công ty.

❖ Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty có một Tổng Giám đốc, do HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm. Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty và là người điều hành cao nhất mọi hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty.

*Các Khối chức năng của Công ty bao gồm:*

❖ Khối Kế toán

Nhiệm vụ của Khối Kế toán bao gồm:

- Tổng hợp số liệu, báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình sử dụng tài chính vật tư, tiền vốn, bảo đảm quyền chủ động trong kinh doanh và tự chủ về tài chính; Phân tích đánh giá hoạt động tài chính trong khai thác mỏ, tìm ra biện pháp nhằm đạt được hiệu quả kinh tế cao.
- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định; Phục vụ tốt các yêu cầu kiểm toán, thanh tra kiểm tra về tài chính của các cấp có thẩm quyền.
- Bảo đảm việc ghi chép số liệu, tổng hợp tình hình, số liệu liên quan đến hoạt động tài chính kinh doanh của Công ty; Cung cấp số liệu cần thiết cho các phòng nghiệp vụ liên quan.
- Phản ánh chính xác, trung thực, đầy đủ, kịp thời, rõ ràng và dễ hiểu toàn diện các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trên nguyên tắc kế toán độc lập về nghiệp vụ.
- Đề xuất những biện pháp điều chỉnh, xử lý kịp thời những sai lệch trong hoạt động kinh doanh và quản lý tài chính.
- Tham gia, tổ chức kiểm tra thực hiện chế độ kế toán tài chính trong phạm vi toàn Công ty.

❖ Khối Tài chính Đầu tư

Khối Tài chính Đầu tư được thành lập phục vụ cho các yêu cầu công việc sau:

- Tổ chức xây dựng các quy hoạch, kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn phù hợp với định hướng phát triển của Công ty, lập các thủ tục để Tổng giám đốc Công ty phê duyệt. Trên cơ sở kế hoạch của các phòng ban và xí nghiệp, tổng hợp và xây dựng kế hoạch tổng thể của Công ty bao gồm các lĩnh vực: Sản xuất kinh doanh, tài chính, lao động, xây dựng và đầu tư, các kế hoạch liên quan đến hoạt động của Công ty.
- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát đánh giá tình hình triển khai thực hiện các kế hoạch đã được Tổng giám đốc phê duyệt và phân bổ về các phòng ban và xí nghiệp trực thuộc.
- Tham mưu cho Ban Tổng giám đốc các kế hoạch xây dựng phát triển, mở rộng sản xuất.
- Bảo đảm bí mật các thông tin kinh tế đối với những người không có trách nhiệm để tránh thiệt hại cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Làm báo cáo sơ kết, tổng kết 6 tháng và hàng năm của Công ty.

❖ **Khối Kinh doanh**

Tổng giám đốc Công ty giao Khối Kinh doanh thực hiện các công việc sau:

- Tổ chức khai thác mỏ, đôn đốc hệ thống nhà máy xí nghiệp nhằm thực hiện tốt kế hoạch sản xuất của Công ty.
- Khai thác nguồn hàng, tham mưu và ký kết hợp đồng cung cấp sản phẩm, tổ chức thực hiện hợp đồng.
- Xây dựng kế hoạch sản xuất, báo cáo thống kê sản xuất, doanh thu hàng tháng, quý và cả năm, định hướng cho việc khai thác kinh doanh đầu tư phát triển sản xuất; Thực hiện những yêu cầu quản lý do cấp trên quy định.
- Chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc về tính pháp lý của các hợp đồng đã ký, kết quả kinh doanh khai thác mỏ và các hoạt động sản xuất.
- Phối kết hợp với Khối Kế toán theo dõi chặt chẽ các khoản cước phí của Công ty cũng như các chi phí khác liên quan đến sản xuất.
- Trực tiếp nghiên cứu thị trường, triển khai công tác mở rộng mạng lưới khách hàng và từng bước phát triển đối tác nước ngoài nhằm tăng doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.
- Được quyền chủ động tính toán hiệu quả kinh tế của từng phương án, từng hợp đồng kinh tế có tính khả thi để báo cáo Tổng giám đốc quyết định.
- Xây dựng kế hoạch kinh doanh hàng tháng - hàng quý - hàng năm; Thông kê báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo quy định của Nhà nước và Công ty.

- Giải quyết các công việc khác khi có lệnh đột xuất của Tổng giám đốc.

**❖ Khối IR**

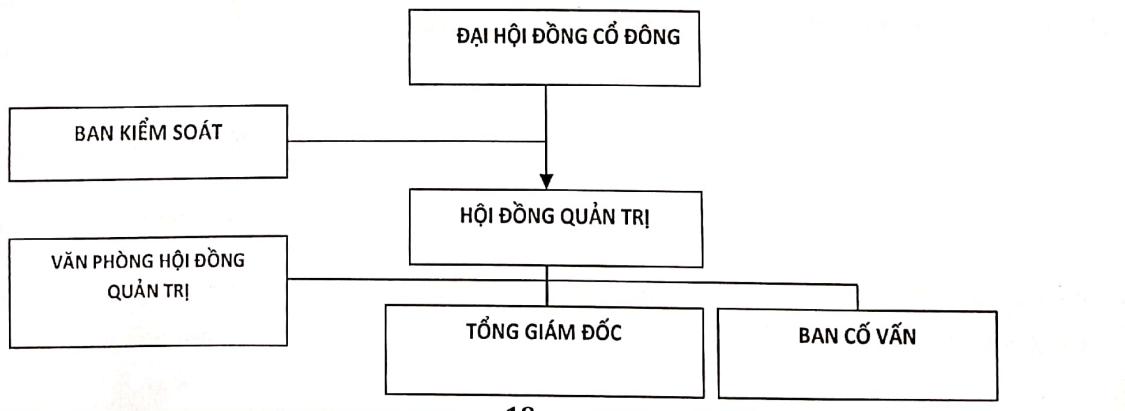
- Tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong lĩnh vực quan hệ cỗ đồng, cung cấp và công bố thông tin, công tác quản lý vốn tại các doanh nghiệp khác.
- Chủ trì và phối hợp với các phòng, ban, các đơn vị trực thuộc, các công ty con, công ty liên kết tổng hợp và cung cấp các thông tin cho Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh và các cơ quan có liên quan. Đồng thời công bố thông tin trên website của Công ty;

**❖ Khối Văn phòng**

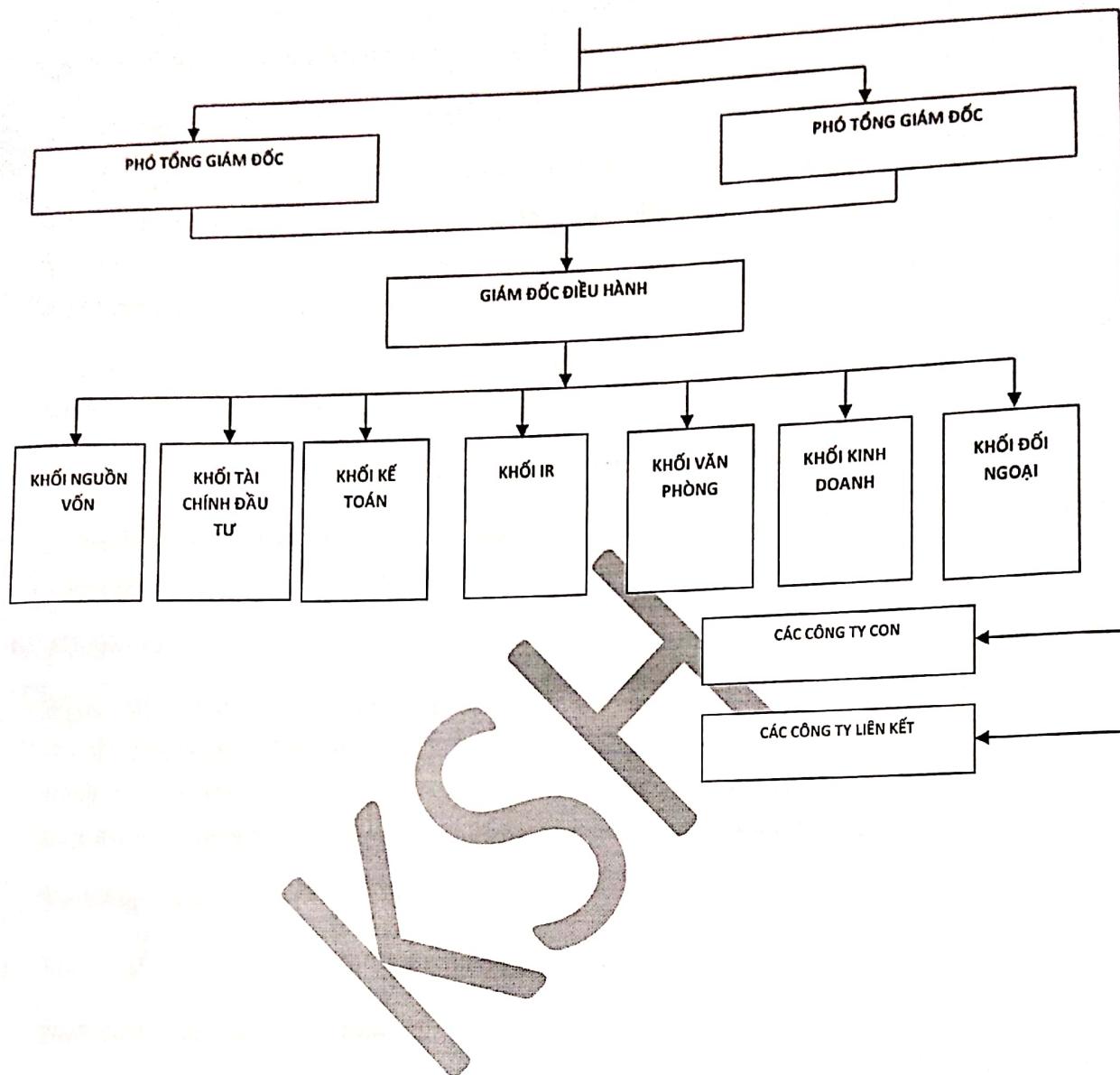
Khối Văn phòng có các nhiệm vụ sau:

- Thực hiện các công tác văn phòng, bao gồm: Tiếp nhận và xử lý các công việc nội bộ Công ty; Tiếp khách, xử lý các công văn khách hàng gửi tới; Tổ chức hội thảo, hội nghị Công ty; Soạn thảo các văn bản; Lưu trữ, phát hành văn bản, con dấu có tính chất pháp lý và chịu trách nhiệm trước Ban Tổng giám đốc và pháp luật về tính pháp lý.
- Giải quyết các vấn đề liên quan đến nhân sự: Lên kế hoạch tuyển dụng và tổ chức tuyển dụng nhân sự; Điều động, thuyên chuyển lao động; Giải quyết các chế độ cho người lao động theo đúng quy định của Công ty và Bộ Luật Lao động; Lưu giữ và bổ sung hồ sơ CBCNV; Tổ chức khen thưởng, phê bình; Tổ chức các lớp đào tạo năng lực cho cán bộ công nhân viên; Chăm sóc sức khỏe người lao động.
- Bảo vệ trật tự, an ninh chính trị nội bộ, tài sản của Công ty và CBCNV.
- Đảm nhận toàn bộ các công tác về vệ sinh, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, hỏa hoạn, thiên tai; Đảm bảo cung cấp đầy đủ văn phòng phẩm...
- Trưởng phòng đồng thời là Ủy viên thường trực các Hội đồng lao động, Hội đồng lương, Hội đồng kỷ luật.
- Chấp hành thực hiện các công việc đột xuất khác theo yêu cầu của Ban Tổng giám đốc.

**SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY**



## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2018



Các công ty con và công ty liên kết:

TT	Công ty	Quan hệ với KSH	Vốn điều lệ	Giá trị KSH sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Công ty CP Đầu tư Tài nguyên Sa Pa	Công ty con		60.000.000.000	80 %
2	Công ty TNHH Thương mại Xăng dầu Đại Việt	Công ty con		196.000.000.000	81,6%

## 5. Định hướng phát triển

Các mục tiêu chủ yếu của công ty:

Huy động và sử dụng vốn đạt hiệu quả cao nhất, không ngừng tổ chức và phát triển hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực nhằm mục đích thu lợi nhuận tối đa, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông, tạo

việc làm ổn định và nâng cao đời sống thu nhập cho người lao động, làm tròn nghĩa vụ thuế đối với Ngân sách Nhà nước và phát triển Công ty vững mạnh

### **Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

Tiếp tục phát huy tối đa kinh nghiệm và nguồn lực hiện có để đẩy mạnh phát triển hai lĩnh vực chính: đầu tư xây dựng các khu đô thị và xây lắp công trình. Tập trung đầu tư cho lĩnh vực thiết kế, xây dựng các khu đô thị có kết cấu hạ tầng đồng bộ hiện đại, thiết kế các mô hình nhà chung cư cao cấp, nhà biệt thự, văn phòng cho thuê nhà đáp ứng nhu cầu đa dạng của người tiêu dùng.

Duy trì và phát huy đầy nhanh hơn nữa tốc độ tăng trưởng của công ty, tối đa hóa lợi ích của khách hàng để tạo giá trị gia tăng chung cho công ty và xã hội.

### **Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của công ty:**

Công ty đảm bảo trách nhiệm với môi trường, xã hội và cộng đồng là phần gắn liền với hệ thống quản lý và văn hóa của doanh nghiệp.

## **6. Các rủi ro**

Ngoài các yếu tố vĩ mô như tốc độ phát triển kinh tế, lãi suất, tỷ giá hối đoái, ... cùng các yếu tố đặc thù ngành như thị trường vật liệu xây dựng có nhiều thay đổi và chưa được ổn định, sự cạnh tranh gay gắt, khốc liệt giữa các đơn vị cùng ngành nghề... Các yếu tố trên gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đối với việc thực hiện các mục tiêu của công ty.

### **I. Tình hình hoạt động trong năm**

#### **1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

##### **Tình hình thực hiện so với năm trước**

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	2018/2017
Tổng doanh thu	178.221.822.883	192.958.243.733	108,268%
Lợi nhuận trước thuế	3.127.492.026	1.082.157.748	34,601%

Trong năm 2018, Công ty đã tiến hành tái cấu trúc các khoản đầu tư. Theo đó Công ty đã thoái vốn tại các Công ty:

- Thoái vốn tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại tổng hợp Huy Hoàng
- Thoái vốn tại Cổ phần phân lân nung chảy Lào Cai
- Thoái vốn tại Công ty TNHH Đầu tư Tam Nguyên

- Thoái vốn tại Công ty CP Đầu tư và Phát triển nông lâm nghiệp Thịnh Vượng
- Thoái vốn tại Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Đầu tư Gia Huy

Đồng thời Công ty đã đầu tư vào các Công ty con sau:

- Góp vốn vào Công ty TNHH Thương mại Xăng dầu Đại Việt: 196.000.000.000 đồng

Với những thay đổi đó Công ty đã có kết quả kinh doanh tăng đáng kể so với năm 2017. Công ty sẽ tạo ra các tăng trưởng vững mạnh và vượt bậc trong những năm tới.

### **Tình hình thực hiện so với kế hoạch**

*Đơn vị tính: VNĐ*

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	% so với kế hoạch
Tổng doanh thu	200.000.000.000 VNĐ	192.958.243.733 VNĐ	96,479%
Lợi nhuận trước thuế	28.000.000.000 VNĐ	1.082.157.748 VNĐ	3,86%

Năm 2018 là 1 năm có nhiều sự thay đổi trong Công ty. Cùng với đó, toàn thể cán bộ và công nhân viên đã nỗ lực để có được kết quả tốt nhất. Tổng doanh thu đạt 96,479 % so với kế hoạch, lợi nhuận trước thuế đạt 3,86% vượt mức so với kế hoạch đặt ra. Với bước tiến này, đội ngũ cán bộ công nhân viên sẽ không ngừng cống hiến để đạt kết quả cao hơn trong năm tới.

### **Tổ chức nhân sự**

#### **Danh sách thành viên HDQT**

<b>Ông:</b>	<b>Hoàng Văn Long</b>
Chức vụ tại công ty:	Chủ tịch HDQT kiêm Tổng giám đốc
Ngày, tháng, năm sinh:	01/08/1981
Số Hộ chiếu:	B3252873
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Sán Dìu
Địa chỉ thường trú:	Thôn Ngòi Lèo, Xã Sơn Nam, Huyện Sơn Dương, Tỉnh Tuyên Quang, Việt Nam

<b>Bà:</b>	<b>Mai Thúy Hằng</b>
Chức vụ tại công ty:	Thành viên HDQT
Ngày, tháng, năm sinh:	15/01/1984
Chứng minh nhân dân:	019184000590
Quốc tịch:	Việt Nam

Dân tộc: Tày  
Địa chỉ thường trú: Phòng 903 CT2A KĐT Xa La, Hà Đông, Hà Nội

Ông: **Trần Đình Dũng**  
Chức vụ tại công ty: Thành viên HĐQT  
Ngày, tháng, năm sinh: 24/10/1982  
Chứng minh nhân dân: 036082000096  
Quốc tịch: Việt Nam  
Dân tộc: Kinh  
Địa chỉ thường trú: Phòng 2008 Tòa nhà Rainbow, Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội

Ông: **Tạ Thu Thủy**  
Chức vụ tại công ty: Thành viên HĐQT  
Ngày, tháng, năm sinh: 20/06/1983  
Chứng minh nhân dân: 001083018304  
Quốc tịch: Việt Nam  
Dân tộc: Kinh  
Địa chỉ thường trú: Số 119, ngách 72/1, đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, Hà Nội

#### *Danh sách thành viên Ban Kiểm Soát:*

Bà: **Đinh Thị Khánh Ly**  
Chức vụ tại công ty: Trưởng ban kiểm soát  
Ngày, tháng năm sinh: 12/08/1994  
Chứng minh nhân dân: 091848419  
Quốc tịch: Việt Nam  
Dân tộc: Kinh  
Địa chỉ thường trú: Phường Phú Xá, tp.Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên

#### *Danh sách thành viên Ban Giám Đốc*

Ông: **Hoàng Văn Long**  
Chức vụ tại công ty: Tổng giám đốc kiêm Chủ tịch HĐQT  
Ngày, tháng, năm sinh: 01/08/1981  
Số Hộ chiếu: B3252873  
Quốc tịch: Việt Nam  
Dân tộc: Sán Dìu

Địa chỉ thường trú: Thôn Ngòi Lèo, Xã Sơn Nam, Huyện Sơn Dương, Tỉnh Tuyên Quang, Việt Nam

Ông: **Nguyễn Khánh Toàn**  
Chức vụ tại công ty: Giám đốc điều hành  
Ngày, tháng, năm sinh: 06/06/1979  
Số Hộ chiếu: B6642239  
Quốc tịch: Việt Nam  
Dân tộc: Kinh  
Địa chỉ thường trú: P1110, CT2A, Khu Đô thị Mỹ Đình, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội

### **Số lượng cán bộ, nhân viên**

Các định mức lao động, đơn giá tiền lương được rà soát điều chỉnh 6 tháng một lần cho phù hợp với thực tế sản xuất kinh doanh. Quy chế lương thưởng minh bạch và thực hiện thanh toán đúng kì hạn. Khuyến khích người lao động cùng quản lý và phát huy sáng kiến kỹ thuật tiết kiệm trong sản xuất.

Tổng số lao động bình quân trong năm của công ty: 10 lao động.

### **Chính sách đào tạo lương, thưởng, trợ cấp:**

Người lao động trong công ty đều có hợp đồng lao động theo đúng luật lao động và được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định hiện hành của pháp luật về lao động và các khoản trợ cấp, thưởng được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

Công ty thực hiện chế độ làm việc 5,5 ngày/1tuần, 8h/1 ngày.

### **Chính sách tuyển dụng và đào tạo:**

Nhận thức được tầm quan trọng của nguồn nhân lực trong sự phát triển của công ty, công ty đặc biệt chú ý việc đào tạo nâng cao trình độ tay nghề, chuyên môn của cán bộ, công nhân viên.

Công ty luôn tạo điều kiện tham gia học cả trong và ngoài nước với ngành nghề chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc.

### **Chính sách lương thưởng phúc lợi:**

Công ty áp dụng chính sách trả lương theo năng suất và hiệu quả làm việc của từng lao động. Có chính sách khen thưởng xứng đáng cho cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc.

## 2. Tình hình tài chính năm 2018

<b>KẾT QUẢ KINH DOANH</b>		<b>Năm 2018</b>	<b>Năm 2017</b>
Doanh thu thuần	VND	192.958.243.733	178.221.822.883
Lợi nhuận thuần	VND	1.084.508.748	3.276.619.444
Lợi nhuận khác	VND	(2.351.000)	(149.127.418)
Lợi nhuận trước thuế	VND	1.082.157.748	3.127.492.026
Lợi nhuận sau thuế	VND	865.726.198	3.032.238.846
<b>BẢNG CÂN ĐỐI KÉ TOÁN</b>		<b>Năm 2018</b>	<b>Năm 2017</b>
Tổng tài sản	VND	677.274.440.930	779.460.203.087
Nợ phải trả	VND	63.606.225.238	122.018.304.046
Nguồn vốn chủ sở hữu	VND	613.668.215.692	657.441.899.041
Vốn điều lệ	VND	575.096.750.000	575.096.750.000
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành		57.509.675	57.509.675
<b>CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH</b>		<b>Năm 2018</b>	<b>Năm 2017</b>
<b>Khả năng thanh toán</b>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (TS ngắn hạn/nợ ngắn hạn)	lần	5,3	2,44
Hệ số thanh toán nhanh ((tiền + DT ngắn hạn)/nợ ngắn hạn)	lần	0,41	1,04

hạn + phải thu  
khách hàng)/  
nợ ngắn hạn))

### Cơ cấu vốn

Nợ phải trả/Tổng tài sản	lần	0,094	0,157
Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	lần	0,103	0,185

### Năng lực hoạt động

Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	26,97	22,86
------------------------------	---	-------	-------

### Khả năng sinh lời

Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,47	1,7
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	0,14	0,46
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	0,127	0,389
Lợi nhuận thuần/Doanh thu thuần	%	0,59	1,838

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

#### Các khoản đầu tư lớn trong năm

Trong năm 2018 Công ty đã đầu tư góp vốn vào công ty hoạt động lĩnh vực: Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan

- Mua phần vốn góp Công ty TNHH Thương Mại Xăng Dầu Đại Việt

#### Các công ty con, công ty liên kết:

(Đơn vị: trăm nghìn)

TT	Công ty	Quan hệ với KSH	Vốn điều lệ	Giá trị KSH sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	CTCP Đầu tư và Phát triển Nông lâm nghiệp Thịnh Vượng	Công ty liên kết	408.500.000.000	154.000.000.000	42,29%
2	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Đầu tư Gia Huy	Công ty liên kết	292.220.000.000	130.000.000.000	44,49%
3	Công ty Cổ phần Phân lân Nung chảy Lào Cai	Công ty liên kết	180.000.000.000	50.000.000.000	27,78%
4	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Huy Hoàng	Công ty con	200.000.000.000	150.000.000.000	75%
5	Công ty Cổ phần Đầu tư Tài nguyên Sapa	Công ty con	75.000.000.000	70.000.000.000	93,33%
6	Công ty TNHH Đầu tư Tam Nguyên	Công ty con	34.561.750.000	24.561.750.000	71,07%
7	Công Ty TNHH TM Xăng Dầu Đại Việt	Công ty con	120.000.000.000	98.000.000.000	81,6%

#### 4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

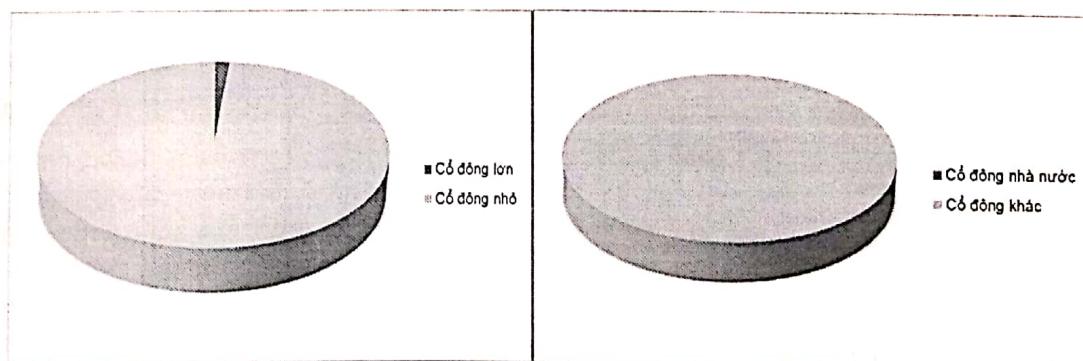
##### Cổ phần

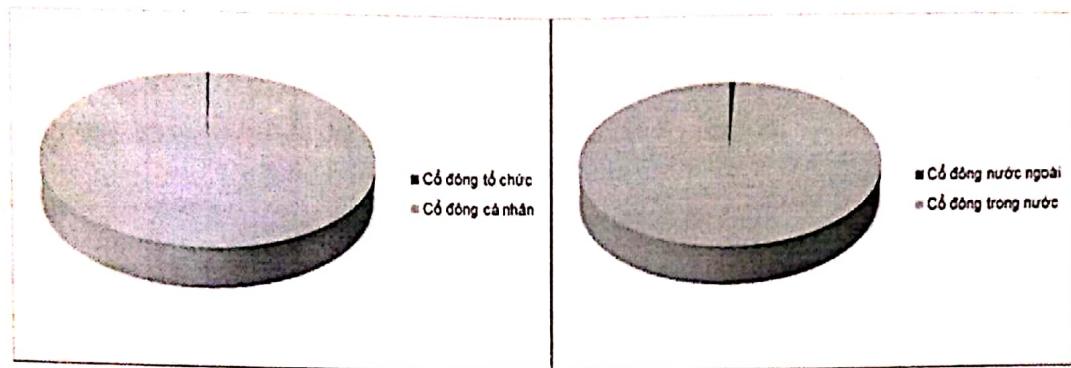
Tổng số cổ phần: 57.509.675 Cổ phần. Trong đó:

- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 57.509.675 Cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 Cổ phần

##### Cơ cấu cổ đông

(Căn cứ danh sách cổ đông chốt ngày 28/02/2019)





### **Thay đổi vốn chủ sở hữu và phát hành chứng khoán**

Trong năm 2018, Công ty không thực hiện tăng vốn điều lệ

#### **Cổ phiếu quỹ và giao dịch cổ phiếu quỹ**

Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu

Giao dịch cổ phiếu quỹ trong năm: Không có

**Các chứng khoán khác:** Không có

#### **5. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty**

##### **Quản lý nguồn nguyên vật liệu**

Hoạt động của công ty chuyển sang kinh doanh thương mại từ năm 2015 nên hạn chế việc sử dụng nguồn nguyên vật liệu. Tuy nhiên, hưởng ứng phong trào bảo vệ môi trường xã hội, công ty cũng đã nhận thức và có trách nhiệm thực hiện đầy đủ quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

##### **Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường**

Công ty luôn chấp hành mọi quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

##### **Chính sách liên quan đến người lao động**

Căn cứ vào Nghị định 103/2014/NĐ – CP ngày 11/11/2014 của Chính phủ và Thông tư 23/2015/TT – BLĐTBXH của Bộ Lao động thương binh và xã hội hướng dẫn về tiền lương năm 2015, Công ty đã điều chỉnh mức lương hợp đồng đối với cán bộ công nhân viên để phù hợp với quy định của pháp luật và đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

##### **Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương**

Từ ngày chuyển trụ sở về Số 99 An Trạch, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội Công ty luôn hưởng ứng và tham gia tích cực các hoạt động hướng tới cộng đồng của quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

## **II. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc**

### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018**

Năm 2018, Công ty đã có những kết quả đạt được khá tốt so với kế hoạch đặt ra trong Đại hội đồng Cổ đông 2018. Với bước tiến tích cực này, đội ngũ nhân viên cũng như ban lãnh đạo Công ty sẽ không ngừng nỗ lực để đạt được kết quả cao hơn trong năm tới.

## 2. Tình hình tài chính

### Tình hình tài sản

Tổng tài sản của Công ty tại thời điểm cuối năm là hơn 928 tỷ đồng, tăng gần 149 tỷ đồng so với thời điểm đầu năm 2018.

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	Chênh lệch	%
Tài sản ngắn hạn	337.323.301.108	297.282.308.660	40.040.992.448	113.469 %
Tiền	151.094.266	727.917.847	(576.823.581)	20.757%
Phải thu ngắn hạn	336.689.752.847	167.679.835.809	169.009.917.038	200.793 %
Tài sản dài hạn	339.951.139.822	482.177.894.427	(142.226.754.605)	70.503%
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	339.943.287.573	360.282.946.239	(20.339.658.666)	94.354%

### Tình hình nợ phải trả

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	Chênh lệch	%
Nợ phải trả	63.606.225.238	122.018.304.046	(58.412.078.808)	52.128%
Phải trả người bán ngắn hạn	17.429.702.091	48.314.297.856	(30.884.595.765)	36.075%
Vốn góp của chủ sở hữu	575.096.750.000	575.096.750.000	0	%
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	17.861.047.437	16.778.889.689	1.082.157.748	106.449%

## 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2018, Công ty đã điều chỉnh cơ cấu nhân sự cũng như tổ chức, tinh gọn giảm nhẹ, nâng cao ý thức trách nhiệm với công việc của cán bộ công nhân viên trong công ty.

Hoàn thiện mô hình tổ chức và tái cơ cấu toàn Công ty. Bổ sung hoàn thiện các quy chế, cụ thể là:

- Quy chế quản lý tài chính
- Quy chế quản lý nhân sự, đào tạo
- Quy chế quản lý đầu tư

## 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh các mặt hàng chủ lực.
- Tăng cường đầu tư các ngành hàng mới để mở rộng hoạt động và mạng lưới kinh doanh.
- Phân đầu các năm tiếp theo đều có lợi nhuận và tăng dần.

## 5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt chúng tôi thấy rằng báo cáo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm 2018.

## 6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

### *Dánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường*

Công ty luôn quan tâm đến môi trường sống xung quanh công ty và trên địa bàn, đảm bảo các chỉ số về môi trường luôn ở mức cho phép và tích cực cải thiện môi trường làm việc để đảm bảo môi trường xanh, sạch, đẹp.

### *Dánh giá liên quan đến vấn đề người lao động*

Ban Giám đốc đã có chỉ đạo và quyết định, trực tiếp chỉ đạo các phòng ban thực hiện đúng các chính sách, thường xuyên cập nhật sự đổi mới các thông tin, quyết định để điều chỉnh phù hợp theo quy định và đảm bảo lợi ích cho người lao động.

### *Dánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp với cộng đồng địa phương*

Công ty tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường ở địa phương, cụ thể là trong Phường Quốc Tử Giám, Quận Đống Đa, TP Hà Nội

## III. Dánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

### 1. Dánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Trong năm 2018, Công ty đã có những bước tiến mới trở thành Công ty mẹ của 5 Công ty liên kết và 3 Công ty con. Cùng với đó là đội ngũ nhân viên và ban lãnh đạo luôn nỗ lực làm việc và công hiến giúp Công ty ngày càng phát triển. Trong năm tới hứa hẹn Công ty sẽ còn có những bước tiến vọt bậc hơn nữa.

#### **Dánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty**

HĐQT luôn bám sát các hoạt động kinh doanh đồng thời trực tiếp đề ra các chủ trương, nghị quyết nhằm chỉ đạo kịp thời và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Giám đốc Công ty trong việc điều chỉnh các hoạt động kinh doanh của Công ty.

HĐQT đã liên tục tổ chức các cuộc họp trong năm 2018 để đưa ra những quyết định kịp thời cho việc hoạt động kinh doanh theo ý kiến đề xuất của Tổng Giám đốc để từ đó đưa ra ý kiến chỉ đạo hợp lý.

Trong năm qua, Ban Giám đốc đã thực thi đầy đủ các quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT, điều hành công việc hằng ngày và bảo đảm bộ máy hoạt động thông suốt. Năm 2018 Ban Giám đốc đã có những nỗ lực để duy trì hoạt động của công ty.

#### **2. Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

Năm 2018, HĐQT tiếp tục hoàn thiện hoạt động công ty cho phù hợp với tình hình và nhu cầu phát triển của thị trường, đồng thời tiến hành các hoạt động giám sát hỗ trợ Ban Giám đốc thực hiện kế hoạch kinh doanh đã đề ra cho năm 2018.

### **IV. Quản trị công ty**

#### **1. Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị đã hoàn thiện việc rà soát và cập nhật các quy chế phù hợp với tình hình thực tế tạo khuôn khổ rõ ràng cho các hoạt động hiện tại của KSH.

Bên cạnh việc giám sát hoạt động của Ban Giám đốc, HĐQT đã hoạt động tích cực trong khuôn khổ hoạt động của mình. Trong năm 2018, HĐQT đã tiến hành 27 cuộc họp được thể hiện trong nội dung các nghị quyết/quyết định dưới đây:

STT	Số nghị quyết/quyết định	Ngày	Nội dung
1	3003/2018/KSH/NQ-HĐQT	30/03/2018	Thoái vốn tại Công ty con - Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại tổng hợp Huy Hoàng
2	1204/2018/KSH/NQ-HĐQT	12/04/2018	Thay đổi địa chỉ Văn phòng đại diện
3	1904/2018/KSH/NQ-HĐQT	19/04/2018	Thay đổi Tổng giám đốc Công ty

4	0905/2018/KSH/NQ-HĐQT	09/05/2018	Hợp tác kinh doanh với bên có liên quan: Công ty TNHH ACE.LK
5	2005/2018/KSH/NQ-HĐQT	20/05/2018	HĐQT Thông qua tài liệu hợp ĐHĐCD
6	3005a/2018/KSH/NQ-HĐQT	30/05/2018	Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị
7	1206/2018/KSH/NQ-HĐQT	12/06/2018	Thay đổi nội dung Đăng ký doanh nghiệp
8	1806/2018/KSH/NQ-HĐQT	18/06/2018	Thay đổi Kế toán trưởng
9	1906/2018/KSH/NQ-HĐQT	19/06/2018	Thoái vốn tại Công ty con - Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại tổng hợp Huy Hoàng
10	2006/2018/KSH/NQ-HĐQT	20/06/2018	Thông qua giao dịch với bên có liên quan
11	2906/2018/KSH/NQ-HĐQT	29/06/2018	Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc
12	3006/2018/KSH/NQ-HĐQT	30/06/2018	Thoái vốn tại Công ty CP Đầu tư và Phát triển Nông lâm nghiệp Thịnh Vượng và Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Đầu tư Gia Huy
13	3006a/2018/KSH/NQ-HĐQT	30/06/2018	Thông qua giao dịch với người có liên quan
14	1007/2018/KSH/NQ-HĐQT	10/07/2018	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán
15	1607/2018/KSH/NQ-HĐQT	16/07/2018	Thông qua ban hành sơ đồ tổ chức Công ty
16	0608/2018/KSH/NQ-HĐQT	06/08/2018	Thông qua việc góp vốn vào Công ty TNHH Đầu tư Tam Nguyên
17	2408/2018/KSH/NQ-HĐQT	24/08/2018	Thông qua việc miễn nhiệm Phó Tổng giám đốc
18	2808/2018/KSH/NQ-HĐQT	28/08/2018	Thông qua việc giao dịch với bên có liên quan là Công ty TNHH ACE.LK
19	1309/2018/KSH/NQ-HĐQT	13/09/2018	Thông qua đánh giá và cấu trúc các khoản đầu tư
20	1409/2018/KSH/NQ-HĐQT	14/09/2018	Thông qua việc thoái vốn tại Công ty Cổ phần Phân lân nung chảy Lào Cai

21	0110/2018/KSH/NQ-HĐQT	01/10/2018	Thông qua bổ nhiệm Giám đốc điều hành, thay đổi người được ủy quyền công bố thông tin
22	0510/2018/KSH/NQ-HĐQT	05/10/2018	Thông qua ban hành sơ đồ tổ chức Công ty
23	1611/2018/QĐ-HĐQT	16/11/2018	QĐ của Chủ tịch HĐQT về việc chuyển nhượng toàn bộ số cổ phần của Công ty tại Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Đầu tư Gia Huy và Công ty CP Đầu tư và Phát triển nông lâm nghiệp Thịnh Vượng
24	0712/2018/QĐ-HĐQT	07/12/2018	QĐ của Chủ tịch HĐQT về việc chuyển nhượng toàn bộ số vốn góp của Công ty tại Công ty TNHH Đầu tư Tam Nguyên và Công ty CP Đầu tư tài nguyên Sa Pa
25	1012/2018/NQ-HĐQT	10/12/2018	Thông qua chủ trương đầu tư tại Công ty TNHH Thương mại Xăng dầu Đại Việt
26	1512/2018/NQ-HĐQT	15/12/2018	Thông qua chủ trương đầu tư tại Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Vạn Cát
27	2812/2018/NQ-HĐQT	28/12/2018	Thông qua việc giao dịch với bên có liên quan là Công ty TNHH ACE.LK

*Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:* Không có

*Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:* Không có

*Danh sách thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:* Không có

## 2. Ban Kiểm soát

Trong năm 2018, Ban Kiểm soát đã tiến hành 2 cuộc họp. Ban Kiểm soát đã thực hiện xem xét thẩm định Báo cáo tài chính năm 2018 cũng như Báo cáo tài chính đã kiểm toán.

Ngoài ra, Ban Kiểm soát tham gia cùng với HĐQT, Ban Giám đốc trong việc ban hành các quy trình, quy chế mới.

## 3. Giao dịch, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát

*Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:* Trong năm vừa qua, Công ty trải qua giai đoạn chuyển giao và đổi mới. Để thể hiện cam kết gắn bó cũng như sự đồng thuận và lòng tin vào

tương lai của Công ty, Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát thống nhất không nhận thù lao cho năm 2018.

**Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:** Không có

**Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:** Không có

**Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:** Mô hình quản trị và cơ cấu bộ máy quản lý hiện tại đã đáp ứng được nhu cầu quản lý, quản trị, điều hành của Ban Giám đốc và đảm bảo hiệu quả quản trị của Hội đồng quản trị đối với bộ máy điều hành.

## V. Báo cáo tài chính

1. Về kiểm toán
2. Báo cáo kiểm toán

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 chưa được kiểm toán của Công ty cổ phần Đầu tư và phát triển KSH được đăng tải theo đường link: <http://ksh.com.vn>

Hà Nội, ngày 13, tháng 12 năm 2019  
CTCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN KSH

CHỦ TỊCH HĐQT KIỂM TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Hoàng Văn Long*

